

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về xây dựng và tổ chức đào tạo đối với chương trình đào tạo
định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế trình độ đại học
của Trường Đại học Thương mại**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10/12/2025;

*Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo
dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 26/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo
dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định
và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;*

*Căn cứ Quyết định số 678/2025/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2025 của Bộ trưởng Bộ
Giáo dục và Đào tạo ban hành Chuẩn chương trình đào tạo lĩnh vực Pháp luật trình độ
đại học;*

*Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-HĐT ngày 22/4/2024 của Hội đồng trường Trường
Đại học Thương mại về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại
học Thương mại;*

*Căn cứ Quyết định số 1119/QĐ-ĐHTM ngày 22/7/2021 của Hiệu trưởng Trường
Đại học Thương mại ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học
Thương mại; Quyết định số 961/QĐ-ĐHTM ngày 06/6/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại
học Thương mại về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại
học Thương mại ban hành kèm theo Quyết định số 1119/QĐ-ĐHTM ngày 22/7/2021;*

*Căn cứ Quyết định số 2293/QĐ-ĐHTM ngày 16/12/2022 của Hiệu trưởng Trường
Đại học Thương mại ban hành Quy định phát triển chương trình đào tạo của Trường
Đại học Thương mại; Quyết định số 16/QĐ-ĐHTM ngày 03/01/2025 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Thương mại về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phát
triển chương trình đào tạo của Trường Đại học Thương mại ban hành kèm theo Quyết
định số 2293/QĐ-ĐHTM ngày 16/12/2022;*

*Căn cứ kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường tại cuộc họp ngày
04/02/2026 về việc thông qua Quy định về xây dựng và tổ chức đào tạo đối với chương
trình đào tạo định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế trình độ đại học của Trường
Đại học Thương mại;*

Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về xây dựng và tổ chức đào tạo đối với chương trình đào tạo định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, áp dụng cho khóa tuyển sinh đại học chính quy từ năm 2026 (từ khóa 62).

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng các đơn vị thuộc Trường, các đơn vị cấu thành đơn vị thuộc Trường; các tổ chức, cá nhân có liên quan và sinh viên chương trình đào tạo định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế của Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để c/đạo);
- Như Điều 3 (để t/hiện);
- Lưu: VT, QLĐT.

**HIỆU TRƯỞNG****PGS,TS Nguyễn Hoàng**

QUY ĐỊNH
VỀ XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO ĐỊNH HƯỚNG CHUYÊN SÂU NGHỀ NGHIỆP QUỐC TẾ
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 270 /QĐ-ĐHTM ngày 04 tháng 02 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về xây dựng và tổ chức đào tạo đối với chương trình đào tạo (CTĐT) định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại (sau đây gọi tắt là Trường), bao gồm: Mục tiêu, chuẩn đầu ra; cấu trúc và nội dung CTĐT; tổ chức và quản lý đào tạo; phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của sinh viên; đội ngũ giảng viên và cố vấn học tập; sinh viên; cơ sở vật chất và học liệu; xử lý vi phạm.

2. Văn bản này áp dụng đối với sinh viên thuộc các CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế, các đơn vị và cá nhân có liên quan đến tổ chức triển khai CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế của Trường. Các nội dung chưa quy định trong văn bản này thì thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường.

Điều 2. Căn cứ xây dựng chương trình đào tạo định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế

1. CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế là loại hình CTĐT được xây dựng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học.

2. Quá trình xây dựng CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế có sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực đào tạo, tham khảo ý kiến rộng rãi của các tổ chức, người sử dụng lao động trong lĩnh vực ngành nghề liên quan, sinh viên và cựu sinh viên đã tốt nghiệp các CTĐT trình độ đại học trong cùng ngành đào tạo.

3. CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế được xây dựng bám sát các quy định của pháp luật hiện hành, tham khảo và tiếp thu có chọn lọc chuẩn CTĐT trong lĩnh vực, ngành đào tạo tương ứng của các quốc gia phát triển trên thế giới và trong khu vực, đồng thời đáp ứng các tiêu chí và điều kiện tại Quy định này.

Điều 3. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo định hướng

chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung của các CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; cung cấp cho sinh viên kiến thức chuyên sâu toàn diện; có kỹ năng thực hành nghề nghiệp; thành thạo tiếng Anh/tiếng Trung; khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, khả năng thích ứng với công việc cao; đủ sức cạnh tranh trên thị trường lao động trong nước và quốc tế.

b) Các Khoa/Viện quản lý CTĐT phải cụ thể hóa mục tiêu của CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế, trong đó: nêu rõ kỳ vọng về năng lực và triển vọng nghề nghiệp của người tốt nghiệp CTĐT; thể hiện định hướng đào tạo của CTĐT là định hướng nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu của các nhà tuyển dụng và các bên liên quan; phù hợp và gắn kết với chiến lược phát triển của Trường, nhu cầu của xã hội; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học và Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

2. Chuẩn đầu ra

a) Chuẩn đầu ra của CTĐT phải đảm bảo quy định về Chuẩn CTĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

b) Sinh viên tốt nghiệp CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế phải có chuẩn đầu ra cao hơn chuẩn đầu ra của CTĐT chuẩn trong cùng ngành đào tạo về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm; có trình độ tiếng Anh đạt tối thiểu bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; đạt chuẩn đầu ra CTĐT theo quy định của Trường.

Riêng sinh viên tốt nghiệp CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế thuộc ngành Ngôn ngữ Trung Quốc yêu cầu phải có trình độ tiếng Trung đạt tối thiểu bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và vận dụng được kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh trong môi trường làm việc quốc tế liên quan đến các lĩnh vực kinh tế - thương mại.

Điều 4. Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế

1. CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế phải đảm bảo quy định chung của Chuẩn CTĐT về khối lượng học tập, cấu trúc và nội dung CTĐT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

2. CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế gồm khối kiến thức giáo dục đại cương và khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. Trong đó:

a) Đối với CTĐT không thuộc ngành Luật kinh tế: Các học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương bao gồm các học phần công nghệ thông tin cơ bản, ngoại ngữ, pháp luật, các học phần lý luận chính trị, giáo dục thể chất, giáo dục quốc

phòng - an ninh theo quy định. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp bao gồm: kiến thức liên ngành, kiến thức ngành, kiến thức chuyên ngành, thực tập nghề nghiệp và làm tốt nghiệp khóa học được kết cấu bởi các học phần bắt buộc và học phần tự chọn.

b) Đối với CTĐT thuộc ngành Luật kinh tế: Các học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương bao gồm các học phần công nghệ thông tin cơ bản, ngoại ngữ, các học phần lý luận chính trị, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh theo quy định. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp bao gồm: kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành, kiến thức liên ngành, thực tập và trải nghiệm được kết cấu bởi các học phần bắt buộc và học phần tự chọn.

3. Tỷ lệ kiến thức đại cương, giáo dục chuyên nghiệp; tỷ lệ học phần bắt buộc, tự chọn; cấu trúc và tỷ lệ kiến thức của các nhóm thuộc khối giáo dục chuyên nghiệp do Trường quy định đáp ứng Chuẩn CTĐT tương ứng của Bộ Giáo dục và Đào tạo và phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT. Trong đó:

a) Đảm bảo tối thiểu 30% tín chỉ thuộc khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp là các học phần chuyên môn được giảng dạy bằng tiếng Anh.

Riêng đối với CTĐT Tiếng Trung thương mại, đảm bảo tối thiểu 60% tín chỉ học phần ngôn ngữ và học phần chuyên môn giảng dạy bằng tiếng Trung.

b) Có khoảng 10% tín chỉ trong tổng số tín chỉ học tập và tốt nghiệp là các học phần thực hành, thực tế về nghề nghiệp.

4. CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế phải thể hiện rõ đặc điểm và yêu cầu chung về chuyên môn, nghề nghiệp trong lĩnh vực, nhóm ngành đào tạo, tạo điều kiện thực hiện liên thông giữa các ngành và trình độ đào tạo; đồng thời thể hiện những đặc điểm và yêu cầu riêng của ngành đào tạo.

5. Mỗi học phần của CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế phải quy định mục tiêu, chuẩn đầu ra, số tín chỉ và nội dung; đóng góp trong thực hiện mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT.

6. CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế phải đáp ứng tiêu chuẩn về đánh giá chất lượng CTĐT trình độ đại học hiện hành; nội dung CTĐT phải được lấy ý kiến rộng rãi các bên liên quan.

7. Quy trình xây dựng/sửa đổi, bổ sung, thẩm định và ban hành CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế được thực hiện theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

Điều 5. Tổ chức và quản lý đào tạo

1. Tổ chức đào tạo CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế phải tuân thủ Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường, trong đó:

a) Khoa/Viện quản lý CTĐT tổ chức cho sinh viên khảo sát, tham quan, thực

hành, thực tập tại các cơ sở thực tế. Việc tổ chức các học phần thực hành, thực tế về nghề nghiệp cho sinh viên tại cơ sở thực tế phải được ký hợp đồng/thỏa thuận hợp tác giữa Khoa/Viện quản lý CTĐT với cơ sở thực tế; mỗi học phần phải lên kế hoạch cụ thể về nội dung, thời gian học tập/thực hành/thực tế.

b) Một số học phần trong CTĐT được tổ chức giảng dạy trực tuyến trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS - Learning Management System) nhưng không vượt quá 30% tổng khối lượng tín chỉ của CTĐT. Trường hợp thiên tai, dịch bệnh phức tạp và các trường hợp bất khả kháng khác thực hiện giảng dạy trực tuyến theo quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Phân công quản lý đào tạo

a) Ban Giám hiệu

- Chỉ đạo thực hiện các hoạt động tổ chức và quản lý đào tạo đối với CTĐT;
- Phê duyệt danh sách giảng viên tham gia giảng dạy CTĐT;
- Phê duyệt điều kiện chuyển sang học các học phần chuyên môn giảng dạy bằng tiếng Anh cho sinh viên.

b) Phòng Quản lý đào tạo

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về việc tổ chức và quản lý đào tạo đối với CTĐT;
- Phối hợp với các Khoa/Viện quản lý CTĐT và các đơn vị trong Trường triển khai xây dựng kế hoạch, lịch trình, thời khóa biểu, lịch thi, thực tập và làm tốt nghiệp khóa học hợp lý và thuận lợi cho tổ chức CTĐT;
- Xét điều kiện chuyển sang học các học phần chuyên môn giảng dạy bằng tiếng Anh cho sinh viên và các hoạt động quản lý đào tạo khác liên quan đến CTĐT.

c) Khoa/Viện quản lý CTĐT

- Phát triển đội ngũ giảng viên giảng dạy các học phần chuyên môn bằng ngoại ngữ trong CTĐT; đồng thời phát triển đội ngũ giảng viên và nhân lực hỗ trợ (giảng viên thỉnh giảng, cố vấn học tập) đáp ứng quy định về Chuẩn CTĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và yêu cầu của Trường;
- Phân công cố vấn học tập đáp ứng yêu cầu tại Điều 11 Quy định này;
- Phát triển mạng lưới các đối tác theo nhiệm vụ được phân công; đề xuất Trường ký hợp đồng/thỏa thuận hợp tác trong triển khai tổ chức các học phần thực hành, thực tế về nghề nghiệp cho sinh viên;
- Lập kế hoạch, tổ chức và quản lý toàn bộ quá trình học tập/thực hành/thực tế về nghề nghiệp tại cơ sở thực tế cho sinh viên.

d) Bộ môn tham gia giảng dạy học phần trong CTĐT

Đề xuất danh sách giảng viên giảng dạy học phần trong CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế đáp ứng yêu cầu tại Điều 10 Quy định này.

đ) Các đơn vị có liên quan khác

Có trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ liên quan đến quản lý đào tạo CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế theo Quy định này và các quy định trong Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường; đồng thời phối hợp với các Khoa/Viện quản lý CTĐT để đáp ứng các yêu cầu về Chuẩn CTĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo chức năng và nhiệm vụ của mình.

3. Thay đổi trong quá trình đào tạo

a) Sinh viên CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế (trừ đối tượng sinh viên thuộc ngành Ngôn ngữ Trung Quốc) nếu không đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam *hoặc* không đạt tất cả các học phần Tiếng Anh trong CTĐT thì không đủ điều kiện đăng ký học các học phần chuyên môn giảng dạy bằng tiếng Anh và phải dành thời gian để học tiếng Anh (thời gian học tiếng Anh được tính vào thời gian học tập toàn khóa tối đa tại Trường). Khi đạt trình độ tiếng Anh theo quy định, sinh viên mới được phép đăng ký học các học phần chuyên môn giảng dạy bằng tiếng Anh.

b) Xét chuyển sinh viên CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế sang CTĐT chuẩn:

Căn cứ kết quả trúng tuyển, kết quả học tập của sinh viên không đạt trình độ tiếng Anh theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này, Hiệu trưởng xem xét quyết định chuyển sinh viên sang học CTĐT chuẩn cùng ngành đào tạo nếu sinh viên có nguyện vọng và đáp ứng điều kiện trúng tuyển CTĐT chuyển sang theo cùng phương thức xét tuyển, trong cùng năm tuyển sinh.

c) Xét chuyển sinh viên CTĐT chuẩn sang CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế:

Căn cứ vào chỉ tiêu đào tạo CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế, sinh viên đang theo học CTĐT chuẩn nếu có nhu cầu được chuyển sang học CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế cần đáp ứng các quy định về chuyển ngành, chuyển hình thức đào tạo trong Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường, đồng thời phải đáp ứng yêu cầu về trình độ ngoại ngữ như sau:

- Đối với CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế không thuộc ngành Ngôn ngữ Trung Quốc: Phải có trình độ tiếng Anh đạt tối thiểu bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Đối với CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế thuộc ngành Ngôn ngữ Trung Quốc: Phải có trình độ tiếng Anh đạt tối thiểu bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và trình độ tiếng Trung đạt tối thiểu bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

d) Việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ khi sinh viên chuyển ngành/CTĐT được thực hiện theo quy định của Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường.

Điều 6. Phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học phần

1. Phương pháp giảng dạy

a) Phương pháp giảng dạy phải phù hợp với mục tiêu, nội dung và chuẩn đầu ra của học phần, định hướng hiệu quả để sinh viên đạt được mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần, phải có sự tích hợp giữa kiến thức và kỹ năng để nâng cao hiệu quả và giúp sinh viên đạt được mục tiêu và chuẩn đầu ra về kiến thức và kỹ năng của học phần;

b) Sử dụng các phương pháp giảng dạy hợp lý đáp ứng quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường, trong đó:

- Tăng cường áp dụng phương pháp giảng dạy hiện đại, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm chuyên dụng (nếu có) để giải quyết các nội dung chuyên môn;

- Các học phần về kỹ năng, pháp luật tổ tụng trong CTĐT thuộc ngành Luật kinh tế áp dụng hợp lý phương pháp tranh biện, nghiên cứu tình huống; đóng vai, thực hành diễn án trong phiên tòa giả định, phiên trọng tài, hòa giải, đàm phán; bình luận bản án...

2. Đánh giá kết quả học phần

a) Đánh giá học phần trong CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế được áp dụng theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định hoạt động khảo thí hiện hành của Trường;

b) Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên phải được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được chuẩn đầu ra của mỗi học phần và CTĐT. Các phương pháp đánh giá kết quả học tập cần phù hợp với chuẩn đầu ra của học phần, đặc điểm học phần, phương pháp giảng dạy, đảm bảo tính đa dạng, độ tin cậy và sự công bằng;

c) Các thành phần đánh giá phải được công khai và có tỷ lệ phù hợp, bao gồm cả đánh giá quá trình và đánh giá tích lũy kiến thức; có thể bổ sung các phương pháp đánh giá mới nếu thấy phù hợp;

d) Học phần giảng dạy bằng ngôn ngữ nào thì kiểm tra giữa kỳ, bài thảo luận và bài đánh giá kết thúc học phần bằng ngôn ngữ đó. Hình thức đánh giá kết quả học phần được quy định trong đề cương học phần đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 7. Thực tập và làm tốt nghiệp khóa học

1. Sinh viên làm thực tập và tốt nghiệp khóa học tuân thủ theo Đề cương học phần và các quy định có liên quan trong từng năm học của Trường.

2. Sinh viên không thuộc ngành Ngôn ngữ Trung Quốc và ngành Luật kinh tế có thể lựa chọn viết báo cáo dự án nhóm và luận văn tốt nghiệp bằng tiếng Việt hoặc bằng tiếng Anh.

3. Sinh viên thuộc ngành Ngôn ngữ Trung Quốc viết báo cáo dự án nhóm và luận văn tốt nghiệp bằng tiếng Trung.

4. Sinh viên thuộc ngành Luật kinh tế viết báo cáo dự án nhóm và luận văn tốt nghiệp bằng tiếng Việt. Trong đó:

a) Học phần Thực tập và viết Báo cáo dự án nhóm là học phần bắt buộc; học phần Thực tập và viết Luận văn tốt nghiệp là học phần tự chọn. Sinh viên có thể lựa chọn nhóm các học phần thay thế cho học phần Thực tập và viết Luận văn tốt nghiệp theo quy định;

b) Trường hợp lựa chọn học phần Thực tập và viết luận văn tốt nghiệp, sinh viên phải đảm bảo điều kiện học trước là học phần Thực tập và viết Báo cáo dự án nhóm.

Điều 8. Điều kiện xét và công nhận tốt nghiệp

Sinh viên được xét tốt nghiệp khi đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế và các điều kiện về xét và công nhận tốt nghiệp theo Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường.

Điều 9. Văn bằng và bằng điểm tốt nghiệp

Sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp của ngành đào tạo tương ứng. Bằng điểm tốt nghiệp được ghi thêm cụm từ “Chương trình đào tạo định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế”.

Điều 10. Yêu cầu và quyền đối với giảng viên

1. Giảng viên tham gia giảng dạy CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế bao gồm:

a) Giảng viên cơ hữu của Trường;

b) Giảng viên thỉnh giảng từ các cơ sở giáo dục khác; các chuyên gia hướng dẫn thực hành, thực tập nghề nghiệp từ các doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức khác.

2. Giảng viên tham gia giảng dạy CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Đối với giảng viên dạy các học phần chuyên môn bằng tiếng Việt:

Có trình độ từ thạc sĩ trở lên. Các bộ môn ưu tiên phân công giảng viên có trình độ tiến sĩ trở lên, chuyên môn giỏi, nhiều kinh nghiệm giảng dạy, có phương pháp giảng dạy hiệu quả; sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và các trang thiết bị hiện đại phục vụ giảng dạy.

b) Đối với giảng viên dạy các học phần chuyên môn bằng tiếng Anh:

- Có trình độ từ thạc sĩ trở lên;
- Có trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương *hoặc* được đào tạo đại học, thạc sĩ, tiến sĩ toàn thời gian ở nước ngoài bằng tiếng Anh và có văn bằng tốt nghiệp được công nhận theo quy định *hoặc* có bằng tốt nghiệp cử nhân tiếng Anh, sư phạm tiếng Anh tại Việt Nam.

c) Đối với giảng viên dạy các học phần chuyên môn bằng tiếng Trung:

- Có trình độ từ thạc sĩ thuộc nhóm ngành đào tạo Kinh doanh và Quản lý trở lên;
- Có trình độ tiếng Trung tối thiểu bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương; hoặc được đào tạo đại học/thạc sĩ/tiến sĩ toàn thời gian ở nước ngoài bằng tiếng Trung.

d) Ngoài các quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều này, đội ngũ giảng viên chuyên ngành còn phải đáp ứng các quy định riêng theo Chuẩn CTĐT tương ứng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

đ) Chuyên gia tham gia hướng dẫn thực hành, thực tế về nghề nghiệp phải có kinh nghiệm nghề nghiệp và thuộc các doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước hoặc các tổ chức hiệp hội nghề nghiệp có uy tín trong nước và trên thế giới.

3. Giảng viên tham gia giảng dạy CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế được hưởng đầy đủ quyền của giảng viên, ngoài ra còn có các quyền sau:

a) Được hưởng chế độ bồi dưỡng đối với công tác giảng dạy, hướng dẫn học tập của CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế theo Quy định thu chi nội bộ của Trường;

b) Được ưu tiên cung cấp và sử dụng trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật, tư liệu khoa học, thư viện để phục vụ giảng dạy cho CTĐT;

c) Được hỗ trợ tạo điều kiện áp dụng các phương pháp và công nghệ dạy học tiên tiến phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tiễn của Trường.

Điều 11. Yêu cầu, quyền và nhiệm vụ đối với cố vấn học tập

1. Cố vấn học tập các lớp hành chính thuộc CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế phải đáp ứng các yêu cầu chung theo Quy định về công tác cố vấn học tập hiện hành của Trường, ngoài ra còn phải đáp ứng yêu cầu:

a) Là giảng viên có trình độ từ thạc sĩ trở lên;

b) Có kinh nghiệm giảng dạy từ 1 năm trở lên;

c) Có trình độ tiếng Anh đạt từ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trở lên (áp dụng đối với CTĐT Tiếng Trung thương mại) và bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trở lên (áp dụng đối với các CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế còn lại); hoặc đã giảng dạy CTĐT nước ngoài bằng tiếng Anh; hoặc được đào tạo trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ toàn thời gian ở

nước ngoài bằng tiếng Anh.

2. Cố vấn học tập thuộc CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế được hưởng đầy đủ quyền lợi của cố vấn học tập theo quy định của Trường, ngoài ra còn có các quyền sau:

a) Được tham gia buổi tập huấn cố vấn học tập CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế do Nhà trường tổ chức;

b) Được hưởng chế độ thực hiện nhiệm vụ trợ lý sư phạm cho sinh viên CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế.

3. Cố vấn học tập thuộc CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế phải thực hiện nhiệm vụ chung theo Quy định về công tác cố vấn học tập hiện hành của Trường, ngoài ra còn có nhiệm vụ trợ lý sư phạm cho sinh viên, cụ thể:

a) Tư vấn cho sinh viên kế hoạch học tập ngoại ngữ để sinh viên đạt được chuẩn ngoại ngữ trong quá trình học tập và đạt được chuẩn đầu ra ngoại ngữ, chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, chuẩn đầu ra của CTĐT cuối khóa học;

b) Hướng dẫn sinh viên phương pháp học tập các học phần chuyên môn giảng dạy bằng ngoại ngữ để sinh viên có thể đạt kết quả tốt trong học tập;

c) Quản lý sinh viên trong quá trình học tập/thực hành/thực tế về nghề nghiệp tại cơ sở thực tế;

d) Đôn đốc sinh viên thực hiện đăng ký học tập; miễn học và quy đổi điểm các học phần; xét đạt chuẩn đầu ra; xét tốt nghiệp và các quy định khác của Trường.

Điều 12. Yêu cầu, quyền và nhiệm vụ đối với sinh viên

1. Sinh viên thuộc CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế phải đáp ứng các yêu cầu chung theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường, ngoài ra sinh viên còn phải đáp ứng các yêu cầu:

a) Chuẩn đầu vào tiếng Anh:

- Sinh viên không thuộc ngành Luật kinh tế phải đạt chuẩn đầu vào tiếng Anh tối thiểu bậc 2, sinh viên thuộc ngành Luật kinh tế phải đạt chuẩn đầu vào tiếng Anh tối thiểu bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để đủ điều kiện đăng ký học các học phần Tiếng Anh trong CTĐT.

- Trường hợp sinh viên chưa đạt chuẩn đầu vào tiếng Anh theo quy định, sinh viên phải học chương trình Tiếng Anh bổ sung theo quy định của Trường.

b) Chuẩn trình độ tiếng Anh trong quá trình học:

Sinh viên không thuộc ngành Ngôn ngữ Trung Quốc phải đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để đủ điều kiện đăng ký học các học phần chuyên môn giảng dạy bằng tiếng Anh.

c) Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

2. Ngoài những quyền lợi như đối với sinh viên chính quy, sinh viên thuộc CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế còn có các quyền sau:

a) Được cung cấp các thông tin liên quan đến CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế và ưu tiên hỗ trợ trong học tập theo quy định;

b) Được ưu tiên sử dụng các tài liệu học tập, các phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật, thư viện và hệ thống internet phục vụ cho học tập;

c) Được ưu tiên xét cấp học bổng của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

d) Được tạo cơ hội tiếp xúc với các cơ quan, doanh nghiệp và nhận nguồn tài trợ trực tiếp từ các đơn vị này;

đ) Sinh viên tốt nghiệp CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế được ưu tiên giới thiệu đến các cơ quan, doanh nghiệp trong quá trình tìm kiếm việc làm và tuyển dụng.

3. Ngoài những nhiệm vụ chung đối với sinh viên đại học chính quy, sinh viên thuộc CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế còn có các nhiệm vụ:

a) Thực hiện các quy định đối với sinh viên theo Quy định này;

b) Nộp học phí theo quy định của Trường và nộp học phí học chương trình Tiếng Anh bổ sung (nếu có).

Điều 13. Cơ sở vật chất, công nghệ và học liệu phục vụ đào tạo

1. Có giảng đường, phòng học đầy đủ các trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy, học tập hiện đại và tiên tiến phục vụ đào tạo các CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế.

2. Có các phòng máy tính phục vụ cho việc giảng dạy và học tập tin học; công nghệ thông tin; hệ thống dạy học trực tuyến LMS theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hệ thống quản lý học tập bằng phần mềm cho phép kết nối giảng viên, sinh viên và thực hiện việc cung cấp thông tin và tài nguyên học tập, các hoạt động học tập và tương tác.

3. Có hệ thống thư viện (bao gồm cả thư viện số) đáp ứng các nhu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu; có đủ giáo trình/tài liệu tham khảo cho từng môn học thuộc chương trình giảng dạy; các tài liệu tham khảo/học liệu số được cập nhật thường xuyên.

4. Có các phòng thực hành, các phần mềm mô phỏng cần thiết phục vụ giảng dạy thực hành cho sinh viên và các cơ sở vật chất cần thiết khác theo yêu cầu của CTĐT.

5. Ngoài các quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này, các CTĐT phải đáp ứng quy định riêng về cơ sở vật chất, công nghệ và học liệu theo Chuẩn CTĐT tương ứng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Giảng viên, cố vấn học tập, sinh viên và các cá nhân liên quan vi phạm các

quy định trong công tác quản lý đào tạo CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế sẽ bị xử lý theo các quy định của Nhà nước và của Trường.

2. Sinh viên thuộc các CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế vi phạm các quy định về học tập, thi, kiểm tra, thực tập và làm tốt nghiệp khóa học sẽ bị xử lý theo Quy chế đào tạo trình độ đại học, Quy định hoạt động khảo thí hiện hành của Trường.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực áp dụng cho các khoá tuyển sinh từ năm 2026 (từ khóa 62).

2. Các Khoa/Viện quản lý, giảng viên, cố vấn học tập thuộc các CTĐT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế; các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm phổ biến Quy định này đến sinh viên và tổ chức thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các đơn vị, cá nhân phản ánh về phòng Quản lý đào tạo để báo cáo Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.



HIỆU TRƯỞNG

PGS,TS Nguyễn Hoàng

